VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2023/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về thí điểm phân cấp và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về thí điểm phân cấp và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thí điểm phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật (sau đây gọi là điều chỉnh cục bộ quy hoạch) trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý trên cơ sở các đồ án quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khi tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo thí điểm phân cấp phải đảm bảo tuân thủ các quy định về căn cứ, nguyên tắc, điều kiện điều chỉnh, nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch tại pháp luật quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội; các nội dung điều chỉnh không làm thay đổi tính chất, chức năng, quy mô, ranh giới, định hướng phát triển chung của khu chức năng, của đô thị; tuân thủ quy chuẩn về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn khác có liên quan.

Điều 2. Trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Theo quy định thí điểm phân cấp tại Điều 1 của Quyết định này, quy định tại Điều 39 Luật Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 (Luật số 35/2018/QH14), Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo tổ chức việc thực hiện các bước sau:

1. Lập báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

2. Tổ chức lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

3. Tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

4. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

5. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo quy định.

6. Báo cáo kết quả thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo hình thức gửi Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Điều 3. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch

1. Nội dung hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch tuân thủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, các Nghị định và Thông tư quy định, hướng dẫn hiện hành.

2. Thành phần hồ sơ bao gồm báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch, bản vẽ, các văn bản pháp lý, tài liệu liên quan và dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

3. Báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch cần phải nêu rõ:

a) Lý do, sự cần thiết, các nguyên nhân dẫn đến việc phải điều chỉnh quy hoạch chung và chỉ được điều chỉnh khi có một trong các trường hợp theo quy định tại khoản 10 Điều 28 Luật số 35/2018/QH14 (đối với điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng), Điều 47 Luật Quy hoạch đô thị đã được sửa đổi bởi khoản 8 Điều 29 Luật số 35/2018/QH14 (đối với điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật) và theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội.

b) Xác định phạm vi, mức độ, nội dung điều chỉnh, các chỉ tiêu quy hoạch về: sử dụng đất; tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan; mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình hạ tầng xã hội dựa trên cơ sở: phân tích, đánh giá hiện trạng, kết quả thực hiện quy hoạch hiện có; yêu cầu phát triển; các yêu cầu cải tạo, chỉnh trang của khu vực dự kiến điều chỉnh.

c) Phân tích, đánh giá các nội dung dự kiến điều chỉnh cục bộ bảo đảm: không làm thay đổi tính chất, chức năng, quy mô, ranh giới, định hướng phát triển chung của khu chức năng, của đô thị; không làm quá tải hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực dự kiến điều chỉnh quy hoạch; tính liên tục, đồng bộ của quy hoạch chung hiện có.

d) Phân tích, đánh giá về hiệu quả kinh tế - xã hội của việc điều chỉnh cục bộ; đề xuất biện pháp khắc phục các vấn đề mới nảy sinh do điều chỉnh cục bộ quy hoạch; kế hoạch về lộ trình, tiến độ thực hiện theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

Điều 4. Lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

1. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực dự kiến điều chỉnh cục bộ và các khu vực xung quanh chịu ảnh hưởng trực tiếp về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch; lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan đến các nội dung đề xuất điều chỉnh cục bộ quy hoạch (nếu cần thiết).

2. Các ý kiến đóng góp của đại diện cộng đồng dân cư và các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có) phải được tổng hợp, giải trình bằng văn bản. Các nội dung góp ý phải được phân tích, giải trình đầy đủ, làm cơ sở hoàn chỉnh phương án quy hoạch theo hướng đảm bảo sự phù hợp, có tính khả thi, hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và cộng đồng. Văn bản giải trình, tiếp thu ý kiến là một thành phần của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

3. Hình thức, thời gian lấy ý kiến:

a) Việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có) được thực hiện bằng hình thức gửi hồ sơ, tài liệu trực tiếp hoặc trực tuyến; tổ chức hội nghị, hội thảo. Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản hoặc góp ý kiến trực tiếp.

b) Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư được thực hiện thông qua lấy ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư bằng hình thức phát phiếu điều tra, phỏng vấn. Đại diện cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Thời gian lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng theo quy định tại khoản 4 Điều 17 Luật Xây dựng năm 2014; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009.

Điều 5. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch

1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục

bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật.

2. Nội dung thẩm định bao gồm:

a) Việc đáp ứng các yêu cầu về căn cứ điều chỉnh, điều kiện điều chỉnh và các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo quy định tại pháp luật quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, đảm bảo tính pháp lý, tính khả thi và phù hợp với quy chuẩn hiện hành và các quy chuẩn khác có liên quan.

b) Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, phê duyệt; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch của mình.

3. Thời gian thẩm định không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

4. Hồ sơ trình thẩm định bao gồm như sau:

a) Báo cáo của cơ quan tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định này, các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan, văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về các nội dung điều chỉnh quy hoạch.

b) Các bản vẽ thể hiện các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch, xác định các chỉ tiêu quy hoạch đạt được sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch; có sự tham chiếu, so sánh với các chỉ tiêu quy hoạch đã được phê duyệt.

c) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

Điều 6. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch

1. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

a) Nội dung ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng bao gồm: Căn cứ, điều kiện và nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch, sự phù hợp với quy chuẩn về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn khác có liên quan.

b) Hồ sơ gửi lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng bao gồm: Văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gửi Bộ Xây dựng; hồ sơ theo quy định

tại khoản 4 Điều 5 Quyết định này và báo cáo kết quả thẩm định của cơ quan thẩm định cục bộ điều chỉnh quy hoạch.

c) Hồ sơ lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng được gửi bằng một trong các hình thức sau: nộp trực tiếp tại Bộ Xây dựng hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc gửi qua hệ thống văn bản điện tử.

d) Thời gian Bộ Xây dựng cho ý kiến không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trường hợp nếu quá thời hạn cho ý kiến theo quy định mà Bộ Xây dựng không có ý kiến thì Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định việc phê duyệt theo thẩm quyền được thí điểm phân cấp.

2. Trường hợp ý kiến khác nhau giữa Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bộ Xây dựng về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch thì Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện theo ý kiến của Bộ Xây dựng.

3. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phải có đầy đủ các nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo nguyên tắc tập trung vào nội dung cần điều chỉnh, nội dung không điều chỉnh của quy hoạch đã phê duyệt vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

4. Thời gian phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (không kể thời gian lấy ý kiến của Bộ Xây dựng).

5. Bản vẽ, các hồ sơ liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được phê duyệt và hồ sơ quy hoạch đã cập nhật phải được Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh đóng dấu xác nhận, làm căn cứ, cơ sở quản lý, triển khai thực hiện. Gửi 01 bộ hồ sơ đầy đủ về Bộ Xây dựng để lưu, theo dõi.

Điều 7. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

1. Cập nhật các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch được phê duyệt vào hồ sơ Quy hoạch đã ban hành gồm bản vẽ và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được phê duyệt để đảm bảo tính thống nhất.

2. Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung đã được điều chỉnh cục bộ quy hoạch trừ những nội dung theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày điều chỉnh cục bộ quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch phải được đăng tải trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam (http://quyhoach.xaydung.gov.vn) và công bố công khai bằng các hình thức theo quy định tại Luật Xây dựng và Luật Quy hoạch đô thị.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và hết hiệu lực khi Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực thi hành.

2. Quy định chuyển tiếp:

a) Đối với hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đang được thẩm định, đang trình phê duyệt theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch thì tiếp tục thực hiện thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch và các Nghị định và Thông tư quy định, hướng dẫn hiện hành.

b) Đối với hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật chưa trình thẩm định, chưa trình phê duyệt theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch và các Nghị định và Thông tư quy định, hướng dẫn hiện hành thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

c) Sau thời điểm Quyết định này hết hiệu lực, các hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đang được thẩm định, đang trình phê duyệt theo quy định tại Quyết định này thì tiếp tục thực hiện thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Quyết định này.

3. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, kiểm tra, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm phân cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội theo quy định.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Hồng Hà